

Bản án số: 100/2020/HSST

Ngày: 23-9-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đắc Toàn

2. Bà Hoàng Thị Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Trần Điện Ảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2020/HSST ngày 28/8/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2020/QĐXXST-HS ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **LÊ MINH N**, sinh năm 1989 tại huyện N, tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm A, xã N, huyện ND, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Minh T, sinh năm 1966 và bà: Lê Thị V, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: (02 tiền án)

- Ngày 28/02/2011, bị TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Đồng Sơn ngày 24/01/2017,

- Ngày 14/9/2017, bị TAND TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Huy Khiêm ngày 23/9/2019,

Nhân thân:

- Ngày 22/02/2006, bị TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam số 6 ngày 28/3/2007,

- Ngày 27/12/2007, bị TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”,

- Ngày 23/4/2008, bị TAND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp hình phạt của bản án ngày 27/12/2007 xử phạt 33 tháng tù, chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam số 3 ngày 25/02/2010,

Tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bình Định; Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: **LÊ VIẾT H**, sinh năm 1982 tại tỉnh NA; Nơi cư trú: Xóm A, xã L, huyện AS, tỉnh NA; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Viết H, sinh năm 1953 và bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1953; Vợ: Lê Thanh T, sinh năm 1984, có 02 người con sinh năm 2006 và năm 2013.

Tiền án: 04 tiền án,

- Ngày 27/12/2011 bị TAND huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 04 tháng 03 ngày tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 27/12/2011,

- Ngày 04/7/2012, bị TAND quận 9, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 23/5/2013,

- Ngày 04/4/2014, bị TAND quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù từ ngày 16/8/2015,

- Ngày 24/3/2017, bị TAND huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 23/9/2019.

Tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/3/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an TP. Quy Nhơn; Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Hữu Xuân Tr, sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số nhà A, đường N, phường T, TP. Q, tỉnh B.

2. Chị Lê Thị Trang Đ, sinh năm 2000 (Có mặt).

Nơi cư trú: Tổ A, khu vực B, phường N, TP. Q, tỉnh B.

3. Anh Phan Ngọc T, sinh năm 1995 (Có mặt).

Nơi cư trú: Tổ B, khu vực C, phường N, TP. Q, tỉnh B.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Lê Thanh T, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Nơi ĐKNKTT: Xóm A, xã L, huyện A, tỉnh NA.

Chỗ ở hiện nay: Khu vực C, phường A, thành phố D, BD.

2. Bà Lê Thị V, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện N, tỉnh NA.

3. Anh Trần Quốc T, sinh năm 1980 (Có mặt).

Nơi ĐKNKTT: Tổ C, phường A, quận H, TP. ĐN.

Nơi cư trú: Số nhà C đường Đ, TP. Q, tỉnh B.

4. Bà Đỗ Thị P, sinh năm 1976 (Có mặt).

Nơi cư trú: Tổ B, khu vực S, phường N, TP. Q, tỉnh B.

5. Anh Nguyễn Trương M, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã D, huyện S, tỉnh P.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Anh Bùi Khánh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9/2019, Lê Minh N chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Huy Khiêm, tỉnh Bình Thuận sau đó vào tỉnh Bình Dương để sinh sống. Để có tiền tiêu xài, tháng 12/2019, N đến địa bàn tỉnh Gia Lai cấu kết cùng với Nguyễn Như M tham gia 04 lần trộm cắp xe mô tô. Đến khoảng cuối tháng 02/2020, N quen biết với người thanh niên tên M (không rõ lai lịch) chuyên tiêu thụ xe mô tô trộm cắp qua biên giới Campuchia nên N cấu kết cùng “M”, “M” sẽ cung cấp cho N nhiều công cụ để phá khóa xe mô tô và các biển số xe kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả để N trộm cắp rồi gửi cho M tiêu thụ. Để thực hiện được hành vi trộm cắp, ngày 28/02/2020, N hẹn gặp Lê Viết H là người quen từ lúc chấp hành án phạt tù tại Trại giam Huy Khiêm, tỉnh Bình Thuận rồi bàn bạc, lên kế hoạch cùng H điều khiển xe mô tô ra các tỉnh miền Trung, mang theo công cụ phá khóa xe và các biển số xe kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả. Khi nào phát hiện xe mô tô không có người trông coi, H sẽ đứng cảnh giới, còn N vào dùng công cụ phá khóa xe mô tô rồi tẩu thoát. Khi tẩu thoát được, N và H lấy biển số xe đã chuẩn bị sẵn thay vào biển số xe mô tô trộm cắp rồi gửi kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả cho xe khách chạy tuyến Bắc-Nam để gửi vào cho “M” tiêu thụ, tiền bán được cả hai sẽ chia đôi để sử dụng làm nguồn sống chính.

Trong thời gian từ ngày 29/02/2020 đến ngày 04/3/2020, N và H cùng nhau thực hiện 03 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn TP. Quy Nhơn cụ thể như sau:

Lần 1: khoảng 16 giờ 50 phút ngày 29/02/2020, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68X1-324.04 (xe của chị Lê Thanh T là vợ của H mua lại nhưng chưa sang tên chủ sở hữu) chở N đến trước số nhà A đường N, TP. Quy Nhơn thì phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter 150i màu đen biển kiểm soát 43E1-492.87 của anh Nguyễn Hữu Xuân Tr đang dựng trên vỉa hè nhưng không có người trông coi nên H dừng xe, đứng cảnh giới để N vào dùng công cụ phá khóa bẻ khóa xe mô tô biển kiểm soát 43E1-492.87 rồi cả hai chạy về hướng

Sông Cầu, Phú Yên. Trên đường đi, N và H không nhớ rõ đã thay biển số xe mô tô nào vào xe mô tô biển kiểm soát 43E1-492.87, còn biển số 43E1-492.87 đã vứt bỏ. Đến sáng ngày 01/3/2020, cả hai gửi xe mô tô trộm được cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô (không rõ cụ thể) kèm theo mẫu giấy ghi thông tin số điện thoại và địa điểm nhận cho xe khách biển kiểm soát 79B-017.51 của Công ty TNHH Du lịch và Thương mại LH ở số A đường C, P. P, TP. NT, tỉnh KH. Sau đó H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68X1-324.04 chở N về lại Bình Dương và lấy tiền bán xe mô tô biển kiểm soát 43E1-492.87 từ 01 người không rõ lai lịch với hơn 10 triệu đồng (N không nhớ rõ) rồi cả hai chia nhau.

Lần 2: chiều ngày 03/3/2020, H tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68X1-324.04 chở N ra các tỉnh miền Trung để trộm cắp tài sản. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 04/3/2020, cả hai phát hiện xe mô tô hiệu Honda-Wave biển kiểm soát 77L2-123.50 của chị Lê Thị Trang Đ dựng trước nhà B đường H, TP. Quy Nhơn không có người trông coi nên H dừng xe, đứng cạnh giới để N vào dùng công cụ phá khóa bề khóa xe mô tô biển kiểm soát 77L2-123.50 rồi chạy về hướng Sông Cầu, Phú Yên, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68X1-324.04 chạy theo sau. Khi vừa qua đèo Cù Mông, cả hai dừng xe tháo biển số 77L2-123.50 và lựa cặp biển số, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 61D1-591.67 phù hợp với xe mô tô hiệu Honda-Wave, N thay biển số xe 61D1-591.67 và vứt bỏ biển số 77L2-123.50, sau đó N dùng tay giật mạnh cốp xe, phát hiện bên trong có 01 ví da màu đen có 200.000 đồng. N lấy tiền rồi vứt bỏ ví da xuống đèo. N đọc cho H ghi mẫu giấy với nội dung: “người gửi 0398761311, người nhận 0342134933, nhận ở Suối Tiên” rồi cả hai điều khiển xe đi tiếp. Trên đường đi, cả hai phát hiện xe khách MC, biển kiểm soát 78B-008.08 nên cả hai gửi xe mô tô hiệu Honda-Wave gắn biển số 61D1-591.67 kèm giấy đăng ký xe mô tô “Số 042639 do Công an thị xã Dĩ An-Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 16/02/2019, tên chủ sở hữu: Nguyễn Minh T, địa chỉ: KP TL, P. D, TX. DA, hiệu Honda-WaveA biển số đăng ký 61D1-591.67” cho anh Nguyễn Trương M là quản lý xe khách MC rồi cả hai tiếp tục điều khiển xe đến TP. Quy Nhơn để trộm cắp.

Lần 3: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/3/2020, N và H phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter màu đen xanh biển kiểm soát 77L2-038.94 của anh Phan Ngọc T dựng trước số nhà B đường H, TP. Quy Nhơn không có người trông coi nên H dừng xe lại đứng cạnh giới, N đến gần vị trí xe dùng công cụ phá khóa bề khóa xe mô tô biển kiểm soát 77L2-038.94 rồi điều khiển xe chạy theo QL1A hướng đi ra tỉnh Quảng Ngãi, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68X1-324.04 chạy theo sau. Trên đường tẩu thoát, N và H tháo biển số 77L2-038.94 của xe mô tô vừa trộm được và lựa cặp biển số, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô “Số

042639 do Công an thị xã Dĩ An-Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 16/02/2018, tên chủ sở hữu: Dương Thị Th, địa chỉ: KP TL2, P. D, TX. DA, hiệu YAMAHA-EXCITER biển số đăng ký 61D1-451.37” phù hợp với xe mô tô Yama-Exciter, N thay biển số xe 61D1-451.37 vào xe mô tô biển kiểm soát 77L2-038.94 và vứt bỏ biển số 77L2-038.94. N đọc cho H ghi mẫu giấy với nội dung: “người gửi 0398761311, người nhận 0562084712, nhận Bến xe Miền Đông hoặc Ngã tư Bình Phước” rồi cả hai điều khiển xe đi tiếp. Khi đi đến Cây xăng dầu số 42 ở xã C, huyện Phù Cát, N và H dừng lại đổ xăng thì bị Tổ công tác của Công an TP. Quy Nhơn, Công an xã C, huyện Phù Cát cùng quần chúng nhân dân khống chế, bắt giữ cùng tang vật phạm tội.

Ngày 09/3/2020 và ngày 08/5/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự TP. Quy Nhơn kết luận:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150i, màu xanh đen, biển kiểm soát 77L2-038.94 đã qua sử dụng, trị giá: 42.000.000 đồng.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda-Wave, màu xanh ngọc, biển kiểm soát 77L2-123.50 đã qua sử dụng, trị giá 16.000.000 đồng.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150i, màu đen, biển kiểm soát 43E1-492.87 đã qua sử dụng, trị giá: 25.000.000 đồng.

Ngày 29/5/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định có văn bản số 110, kết luận giám định:

- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, hiệu Exciter, biển kiểm soát 37G1-512.98, tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn L (ký hiệu A3) được đóng dấu nổi của phòng kỹ thuật hình sự là giả.
- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, hiệu Wave A, biển kiểm soát 59X1-901.26, tên chủ sở hữu là Nguyễn Tri T (ký hiệu A4) được đóng dấu nổi phòng kỹ thuật hình sự là giả.
- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, hiệu Exciter, biển kiểm soát 61D1-451.37, tên chủ sở hữu là Dương Thị T (ký hiệu A6) được đóng dấu nổi của phòng kỹ thuật hình sự là giả.
- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, hiệu Wave A, biển kiểm soát 61D1-591.67, tên chủ sở hữu là Nguyễn Minh T (ký hiệu A8) được đóng dấu nổi của phòng kỹ thuật hình sự là giả. (bút lục: 323, 324)

Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã thu giữ tài sản gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter biển kiểm soát 77L2-038.94, trả lại cho anh Phan Ngọc T,
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda-Wave bị mất biển số, trả lại cho chị Lê Thị Trang Đ.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 022657, hiệu Honda-Wave, biển kiểm soát 79Z1-397.57, mang tên Hồ Ngọc P giao cho cơ quan CSĐT Công an huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xử lý theo quy định.

Hiện cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đang tạm giữ của Lê Minh N gồm:

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 026304, hiệu Honda-Wave alpha, biển kiểm soát 70L1-217.53, mang tên Huỳnh Văn B.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 240963, hiệu Yamaha-Exciter, biển kiểm soát 37G1-512.98, mang tên Nguyễn Văn L.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 243606, hiệu Honda-Wave A, biển kiểm soát 59X1-901.26, mang tên Nguyễn Tri T.
- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 042639, hiệu Yamaha-Exciter, biển kiểm soát 61D1-451.37, mang tên Dương Thị T.
- 01 (một) cờ lê bằng kim loại, dài 13cm, 01 đầu Ø10mm, 01 đầu Ø12mm, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cờ lê lục giác bằng kim loại, hình chữ L, kích thước 8,5x3,4cm, đã qua sử dụng.
- 01 (một) dao rọc giấy, có phần tay cầm bằng nhựa màu cam dài 16cm (đã xếp lưỡi dao), đã qua sử dụng.
- 01 (một) cờ lê bằng kim loại, dài 14cm, 01 đầu Ø14mm, 01 đầu Ø 10mm, đã qua sử dụng.
- 01 (một) tuýp kim loại rỗng ruột dài 05cm, một đầu có khớp nối hình vuông, một đầu có khớp nối hình lục giác, đã qua sử dụng.
- 05 (năm) biển số xe mô tô: 70L1-217.53, 37G1-512.98, 59X1-901.26, 61D1-451.37, 61D1-591.67.
- 04 (bốn) chìa khóa xe mô tô hiệu Yamaha dài 8,5cm có khắc “Y1080”, đã qua sử dụng.
- 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda, có khắc chữ “Q909”, dài 8,5cm + 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda dài 8,5cm + 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda, có khắc “P909”, dài 08cm + 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda dài 09cm + 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda dài 05cm, đã qua sử dụng.
- 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu xanh da trời + 01 (một) quần dài màu đen đều đã qua sử dụng.
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, hiệu “Asia Helmetac”, có phần kính chắn gió, đã qua sử dụng.
- 01 (một) đôi giày da màu đen, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.
- 01 (một) áo khoác vải màu đen, trước ngực trái có thêu logo “NY” màu trắng, đã qua sử dụng.
- 02 (hai) trục kim loại dài 08 cm, có 01 đầu hình lục giác, 01 đầu hình dạng chìa khóa đã bị cong vẹo, đã qua sử dụng.
- 02 (hai) trục kim loại dài 8,5cm, có 01 đầu lục giác, 01 đầu hình dạng chìa khóa đẹp, đã qua sử dụng.
- 01 (một) chứng minh nhân dân, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Agribank số thẻ 9704050862050049 đều mang tên Lê Minh N.
- 02 (hai) chìa khóa bằng kim loại, dài 06cm, có khắc ký tự “Zcon Design in Taiwan”.

- 1.860.000 đồng tiền Việt Nam (một triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng).
- 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện mô tô hiệu Yamaha-Exciter, biển kiểm soát 61D2-034.83 đều mang tên Hoàng Văn T.
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 030084 + 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô biển kiểm soát 37G1-789.06 đều mang tên Lê Thị V.
- 01 (một) trục vít dài 13,5cm, có tay cầm bằng nhựa màu đen, đầu vít đẹp, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cây kiếm dài 18,5cm, có tay cầm bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng.
- 01 (một) trục kim loại hình chữ “L” kích thước 14x7cm, phần trục 7cm rỗng, có đầu hình lục giác, đã qua sử dụng.
- 01 (một) balo vải màu đen-xanh, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cầu chì xe mô tô, đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A6+ màu vàng hồng, gắn sim số: 0962833137, 0348849365, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cờ lê bằng kim loại dài 15cm, miệng cờ lê Ø10mm, đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đang tạm giữ của Lê Viết H gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu trắng-đen, biển kiểm soát 68X1-324.04, đã qua sử dụng + 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 68X1-324.04 + 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô 68X1-324.04 mang tên Nguyễn Văn K.
- 01 (một) thanh kim loại hình chữ “t”, kích thước 11x13,5cm, trên thân có ký tự “DANNIO 8”, phần tay cầm đầu hình chữ “t” có thể tháo rời, phần đuôi chữ “t” rỗng, có khía cạnh lục giác, đã qua sử dụng
- 01 (một) cầu chì xe mô tô, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cờ lê bằng kim loại, dài 14cm, một đầu Ø10mm, một đầu Ø14mm, đã qua sử dụng.
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen hiệu “Asia Helmatac” loại che phủ cả đầu, có kính chắn gió, đã qua sử dụng
- 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh nước biển, hiệu Nón Sơn, loại che phủ nửa đầu, đã qua sử dụng.
- 01 (một) quần dài màu đen + 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh nước biển + 01 (một) giày thể thao màu đen, có phần quanh chân đế màu trắng, có logo hiệu Nike màu cam, đều đã qua sử dụng.
- 01 (một) balo bằng vải, màu xám, loại đeo vai, đã qua sử dụng.
- 01 (một) hóa đơn mua bán xe máy 68X1-324.04 giữa Lê Thanh T với Cửa hàng HP (địa chỉ: số A đường L, KP. T, P. D, TX. Dĩ An, T. Bình Dương.
- 01 (một) chìa khóa xe mô tô hiệu Yamaha, dài 08,5cm, có khắc ký tự “A5482429”, đã qua sử dụng.
- 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda dài 09cm, có khắc ký tự “P708”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm màu xanh, gắn sim số: 0901963906, đã qua sử dụng.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300, loại phím bấm màu vàng, gắn sim số: 0981259093, đã qua sử dụng.
- 01 (một) ví da màu đen bên trong có 2.400.000 đồng tiền mặt, loại Việt Nam đồng.
- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân, 01 (một) giấy phép lái xe đều mang tên Lê Viết H.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu 6S màu vàng, đang gắn sim số: 0963741781, đã qua sử dụng.

Về dân sự: Anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm, chị Đ yêu cầu bồi thường 200.000 đồng. Anh Nguyễn Hữu Xuân Tr yêu cầu bồi thường 25.000.000 đồng.

- Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSQN ngày 24/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H phạm tội: “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “*Có tổ chức*”, “*Có tính chất chuyên nghiệp*”, “*Chiếm đoạt tài sản giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”, “*Tái phạm nguy hiểm*”, theo quy định tại điểm a, b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” với tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Sử dụng tài liệu thực hiện tội phạm nghiêm trọng*”, “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm b, d, e khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H về tội: “Trộm cắp tài sản”, “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng điểm a, b, c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Minh N từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b, d, e khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Minh N từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm a, b, c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Viết H từ 04 năm đến 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b, d, e khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Viết H từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”; áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự đề nghị tổng hợp hình phạt của 02 tội đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trần Quốc T 25.000.000 đồng; bồi thường cho chị Lê Thị Trang Đ 200.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy các giấy đăng ký xe mô tô giả, các biển số và các dụng cụ phá khóa các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội vì không có giá trị kinh tế.

Trả lại cho các bị cáo các giấy tờ tùy thân; trả lại cho bà Lê Thị V 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 030084 + 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô biển kiểm soát 37G1-789.06 đều mang tên Lê Thị V; trả lại cho Lê Thanh T 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 68X1-324.04 + 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô 68X1-324.04 mang tên Nguyễn Văn K 01 (một) hóa đơn mua bán xe máy 68X1-324.04 giữa Lê Thanh T với Cửa hàng HP.

Tạm giữ các bị cáo số tiền 4.260.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm màu xanh, gấn sim số: 0901963906, số IMEI: 356944095006986 đã qua sử dụng (sim điện thoại thì tiêu hủy); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300, loại phím bấm màu vàng, gấn sim số: 0981259093, số IMEI: 356050034771183, đã qua sử dụng (sim điện thoại thì tiêu hủy); 01 (một) điện thoại di động hiệu I phone 6S màu vàng hồng, đang gấn sim số: 0963741781, số IMEI: 355689075095894, đã qua sử dụng (sim điện thoại thì tiêu hủy); 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A6+ màu vàng hồng, gấn sim1 số: 0962833137, sim 2: 0348849365, số IMEI 1: 351920100382641, số IMEI2: 351921100382649.

Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong khoảng thời gian từ ngày 29/02/2020 đến ngày 04/3/2020, các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H đã lén lút chiếm đoạt 03 xe mô tô của các bị hại Nguyễn Hữu Xuân Tr, Lê Thị Trang Đ, Phan Ngọc T và số tiền 200.000 đồng

trong xe mô tô của chị Lê Thị Trang Đ, tổng tài sản các bị cáo chiếm đoạt trị giá 83.200.000 đồng.

Các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H đã bị Tòa án đưa ra xét xử nhiều lần về các tội chiếm đoạt tài sản, các bị cáo vừa chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương. Các bị cáo đều có sức khỏe tốt, hiện đang trong độ tuổi lao động, lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù của bản án trước, các bị cáo phải lo tìm việc làm để có thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình, cố gắng tu dưỡng rèn luyện bản thân tránh tái phạm. Nhưng với ý thức xem thường pháp luật, bản thân lười lao động, các bị cáo đã tiếp tục lên kế hoạch, cấu kết chặt chẽ với nhau, mang theo công cụ phá khóa xe mô tô cùng các biển số xe và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả rồi điều khiển xe mô tô dọc theo các tuyến đường ra các tỉnh Miền Trung, dùng công cụ phá khóa xe mô tô để chiếm đoạt rồi gửi vào miền Nam bán lấy tiền tiêu xài. Ngoài 03 lần trộm cắp 03 xe mô tô ở TP. Q, bị cáo N còn trộm cắp nhiều xe mô tô ở tỉnh Gia Lai, tỉnh Phú Yên hiện cũng đang bị khởi tố, các bị cáo không có nghề nghiệp lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy tiền bán được từ tài sản phạm tội làm nguồn sống chính. Bị cáo Lê Minh N đã “tái phạm” tiếp tục phạm tội do cố ý, bị cáo Lê Viết H hiện “tái phạm nguy hiểm” tiếp tục phạm tội do cố ý. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H phạm tội: “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung “*Có tổ chức*”, “*Có tính chất chuyên nghiệp*”, “*Chiếm đoạt tài sản giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng*”, “*Tái phạm nguy hiểm*”, theo quy định tại điểm a, b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Ngoài ra, các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H đã 02 lần sử dụng các giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả mang biển số 61D1-591.67 và 61D1-452.37 để gửi cùng xe mô tô trộm cắp được vào ngày 04/3/2020 cho các xe khách chạy tuyến vào TP. Hồ Chí Minh để tiêu thụ 02 xe mô tô đã trộm cắp nên Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn còn truy tố các bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” với tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, “*Sử dụng tài liệu thực hiện tội phạm nghiêm trọng*”, “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm b, d, e khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Trong vụ án có hai bị cáo tham gia, các bị cáo có sự cấu kết chặt chẽ với nhau giữa các đồng phạm nên phạm tội “*Có tổ chức*”, trong vụ án này bị cáo Lê Minh N là người rủ rờ, khởi xướng việc phạm tội nên hình phạt của bị cáo phải cao hơn so với bị cáo Lê Viết H.

[3] Hành vi do các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương và nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo có nhân thân xấu, các bị cáo phạm tội với tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở” lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội “Trộm cắp tài sản”; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

- Anh Phan Ngọc T đã nhận lại xe mô tô bị chiếm đoạt, anh T không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Chị Lê Thị Trang Đ, đã nhận lại xe mô tô bị chiếm đoạt, chị Đ đã trả lại xe mô tô cho bà Đỗ Thị P (chủ sở hữu), chị Đ và bà P không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết. Các bị cáo chiếm đoạt của chị Lê Thị Trang Đ số tiền 200.000 đồng, số tiền các bị cáo đã tiêu xài hết, chị Đ yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 200.000 đồng, do đó buộc các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho chị Đ số tiền trên, chia phần mỗi bị cáo bồi thường: 100.000 đồng.

- Các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H chiếm đoạt xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter 150i màu đen biển kiểm soát 43E1-492.87 của anh Nguyễn Hữu Xuân Tr đem bán lấy 10.000.000 đồng tiêu xài cá nhân, xe mô tô không thu hồi lại được. Xét thấy, xe mô tô kiểm soát 43E1-492.87 do anh Trần Quốc T đứng tên sở hữu, anh T cho anh Tr mượn sử dụng thì bị mất trộm, quá trình điều tra anh Tr thống nhất để anh T đứng ra yêu cầu bồi thường. Tại phiên tòa, các bị cáo và anh T thỏa thuận sẽ bồi thường cho anh T theo định giá xe. Do đó buộc các bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh T 25.000.000 đồng. Chia phần, mỗi bị cáo bồi thường 12.500.000 đồng.

[6] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn thu giữ các bị cáo: Các giấy đăng ký xe mô tô giả, nhiều biển số các loại; các dụng cụ phá khóa; một số giấy tờ tùy thân của các bị cáo và đồ dùng cá nhân của các bị cáo; 01 giấy đăng ký xe mô tô của bà Lê Thị V; 03 điện thoại di động các loại, 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu trắng-đen, biển kiểm soát 68X1-324.04, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 68X1-324.04 và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô 68X1-324.04 mang tên Nguyễn Văn K; số tiền 4.260.000 đồng. Xét thấy, đối với các giấy đăng ký xe mô tô giả, các biển số và các dụng cụ phá khóa các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, hiện không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với quần, áo, mũ bảo hiểm thu giữ của các bị cáo, các bị cáo không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô 68X1-324.04, giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 68X1-324.04 và 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô 68X1-324.04 mang tên Nguyễn Văn K, xe này của chị Lê Thanh T mua lại nhưng chưa sang tên, chị T không biết bị cáo Lê Viết H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên trả lại xe mô

tô và các giấy tờ kèm theo cho chị T. Đối với các giấy tờ tùy thân thu giữ của các bị cáo và bà Lê Thị V thì trả lại. Đối với số tiền 4.260.000 đồng đây là tiền các bị cáo bán xe mô tô của anh T còn lại nên tạm giữ để đảm bảo cho việc bồi thường. Đối với 03 điện thoại di động các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, điện thoại có giá trị kinh tế nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về các tội: “Trộm cắp tài sản”, “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” và có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[8] Vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên “M” và những đối tượng có hành vi hứa hẹn nhận tiêu thụ xe mô tô của N và H, cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tiến hành điều tra làm rõ nhưng chưa xác định được nên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

- Đối với chị Lê Thanh T đã có hành vi để cho Lê Viết H sử dụng xe mô tô 68X1-324.04 thực hiện hành vi phạm tội nhưng chị T không biết, không hứa hẹn, bàn bạc gì trước với các bị cáo nên chị T không có hành vi phạm tội.

- Đối với anh Nguyễn Trương M (Quản lý xe khách MC) đã có hành vi nhận vận chuyển xe mô tô Honda-Wave biển số 77L2-123.50 vào ngày 04/3/2020 nhưng không biết xe mô tô này là do N và H do phạm tội mà có, cũng không hứa hẹn hay bàn bạc gì trước nên anh M không phạm tội.

- Đối với xe khách 79B-017.51 của Công ty TNHH Du lịch và Thương mại LH ở số A đường C, P. P, TP. NT, tỉnh KH, cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã ủy thác điều tra làm rõ ai là người nhận vận chuyển xe mô tô Yamaha-Exciter 150i màu đen biển số 43E1-492.87 bị trộm cắp vào ngày 29/02/2020 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

1.1 Áp dụng điểm a, b, c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh N 05 (năm) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b, d, e khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Minh N 03 năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020.

1.2 Áp dụng điểm a, b, c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Viết H 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b, d, e khoản 2 Điều 341,

điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Viết H 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/3/2020.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 587; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H có nghĩa vụ bồi thường cho:

+ Anh Trần Quốc T 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*). Chia phần mỗi bị cáo bồi thường: 12.500.000 đồng.

+ Chị Lê Thị Trang Đ: 200.000 đồng. Chia phần mỗi bị cáo bồi thường: 100.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ thi hành án không trả hoặc trả không đầy đủ thì còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) áo sơ mi tay dài, màu xanh da trời + 01 (một) quần dài màu đen; 01 (một) áo khoác vải màu đen, trước ngực trái có thêu logo “NY” màu trắng, 01 (một) đôi giày da màu đen, không rõ nhãn hiệu, 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, hiệu “Asia Helmetac”, có phần kính chắn gió đều đã qua sử dụng.

- 01 (một) quần dài màu đen; 01 (một) áo khoác dài tay màu xanh nước biển; 01 (một) giày thể thao màu đen, có phần quanh chân đế màu trắng, có logo hiệu Nike màu cam, đều đã qua sử dụng.

- 01 (một) balo bằng vải, màu xám, loại đeo vai, đã qua sử dụng.

- 01 (một) balo vải màu đen-xanh, đã qua sử dụng.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 026304 do Công an huyện Trảng Bàng – Công an Tây Ninh cấp ngày 27/11/2013 của xe Honda-Wave alpha, biển kiểm soát 70L1-217.53, mang tên Huỳnh Văn B.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 240963 do Phòng cảnh sát giao thông – Công an Nghệ An cấp ngày 23/6/2018 xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, biển kiểm soát 37G1-512.98, mang tên Nguyễn Văn L.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 243606 do Công an quận 9 – Công TP Hồ Chí Minh cấp ngày 10/01/2019 của xe mô tô hiệu Honda-Wave Alpha, biển kiểm soát 59X1-901.26, mang tên Nguyễn Tri T.

- 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô số 042639 do Công an TX Dĩ An – Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 16/02/2018 của xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, biển kiểm soát 61D1-451.37, mang tên Dương Thị T.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 068573 do Công an TX Dĩ An – Công an tỉnh Bình Dương cấp ngày 09/10/2019 (bản sao); 01 giấy chứng

nhận bảo hiểm tự nguyện của xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, biển kiểm soát 61D2-034.83 đều mang tên Hoàng Văn T.

- 05 (năm) biển số xe mô tô: 70L1-217.53, 37G1-512.98, 59X1-901.26, 61D1-451.37, 61D1-591.67.

- 01 (một) cờ lê bằng kim loại, dài 13cm, 01 đầu Ø10mm, 01 đầu Ø12cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cờ lê lục giác bằng kim loại, hình chữ L, kích thước 8,5cm x3,4cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) dao rọc giấy, có phần tay cầm bằng nhựa màu cam dài 16cm (đã xếp lưỡi dao), đã qua sử dụng.

- 01 (một) cờ lê bằng kim loại, dài 14cm, 01 đầu Ø 10mm, 01 đầu Ø14mm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) tuýp kim loại rỗng ruột dài 05cm, một đầu có khớp nối hình vuông, một đầu có khớp nối hình lục giác, đã qua sử dụng.

- 04 (bốn) chìa khóa xe mô tô hiệu Yamaha dài 8,5cm có khắc ký tự “Y1080”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda, có khắc chữ “Q909”, dài 8,5cm + 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda, dài 8,5cm + 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda, có khắc “P909”, dài 08cm + 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda dài 09cm + 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda dài 05cm, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) trục kim loại dài 08 cm, có 01 đầu hình lục giác, 01 đầu hình dạng chìa khóa đã bị cong vẹo, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) trục kim loại dài 8,5cm, có 01 đầu lục giác, 01 đầu hình dạng chìa khóa đẹp, đã qua sử dụng.

- 02 (hai) chìa khóa bằng kim loại, dài 06cm, có khắc ký tự “Zcon Design in Taiwan”.

- 01 (một) trục vít dài 13,5cm, có tay cầm bằng nhựa màu đen, đầu vít đẹp, đã qua sử dụng.

- 01 (một) kiềm dài 18,5cm, có tay cầm bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng.

- 01 (một) trục kim loại hình chữ “L” kích thước 14x7cm, phần trục 7cm rỗng, có đầu hình lục giác, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cầu chì xe mô tô, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cờ lê bằng kim loại dài 15cm, miệng cờ lê Ø10mm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) thanh kim loại hình chữ “t”, kích thước 11x13,5cm, trên thân có ký tự “DANNIO 8”, phần tay cầm đầu hình chữ “t” có thể tháo rời, phần đuôi chữ “t” rỗng, có khía cạnh hình lục giác, đã qua sử dụng

- 01 (một) cầu chì xe mô tô, đã qua sử dụng.

- 01 (một) cờ lê bằng kim loại, dài 14cm, 01 đầu Ø10mm, 01 đầu Ø14mm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen hiệu “Asia Helmatac” loại che phủ cả đầu, có kính chắn gió, đã qua sử dụng

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh nước biển, hiệu Nón Sơn, loại che phủ nửa đầu, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chìa khóa xe mô tô hiệu Yamaha, dài 8,5cm, có khắc ký tự “A5482429”, đã qua sử dụng.
- 01 (một) chìa khóa xe mô tô Honda dài 09cm, có khắc ký tự “P708”, đã qua sử dụng.

3.2 Trả lại cho:

- Bị cáo Lê Minh N: 01 (một) chứng minh nhân dân, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Agribank số thẻ 9704050862050049 đều mang tên Lê Minh N.

- Bị cáo Lê Viết H: 01 ví da màu đen bên trong có 01 (một) giấy chứng minh nhân dân, 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Lê Viết H.

- Bà Lê Thị V: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 030084 do Công an huyện N, tỉnh NA cấp ngày 20/11/2019 + 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô hiệu Yamaha – Exciter, biển kiểm soát 37G1-789.06 đều mang tên Lê Thị V.

- Chị Lê Thanh T: + 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha-Exciter, màu trắng-đen, biển kiểm soát 68X1-324.04, số máy: G3D4E378103, số khung: 0610GY360393, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

+ 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024648, biển kiểm soát 68X1-324.04 + 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô hiệu Yamaha - Exciter 68X1-324.04 mang tên Nguyễn Văn K; 01 (một) hóa đơn mua bán xe máy 68X1-324.04 giữa Lê Thanh T với Cửa hàng HP (địa chỉ: số A đường L, KP. T, P. D, TX. Dĩ An, T. Bình Dương.

3.3 Tạm giữ số tiền thu giữ của các bị cáo để đảm bảo thi hành án:

Số tiền: 4.260.000 đồng (Bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó của bị cáo Lê Minh N 1.860.000 đồng, của bị cáo Lê Viết H: 2.400.000 đồng. (Theo ủy nhiệm chi lập ngày 14/9/2020; đơn vị nhận tiền: Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn).

3.4 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, loại phím bấm màu xanh, gắn thẻ sim: 0901963906, số IMEI: 356944095006986 đã qua sử dụng (sim điện thoại thì tiêu hủy).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 6300, loại phím bấm màu vàng, gắn thẻ sim: 0981259093, số IMEI: 356050034771183, đã qua sử dụng (sim điện thoại thì tiêu hủy).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng hồng, gắn thẻ sim: 0963741781, số IMEI: 355689075095894, đã qua sử dụng (sim điện thoại thì tiêu hủy).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A6+ màu vàng hồng, gắn sim1: 0962833137, sim 2: 0348849365, số IMEI 1: 351920100382641, số IMEI2: 351921100382649, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/9/2020 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Minh N, Lê Viết H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Lê Minh N phải chịu 537.000 đồng, bị cáo Lê Viết H phải chịu 510.000 đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Ngô Đình Hưng

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

----oo0oo-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 50 ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Ngô Đình Hưng

- Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thọ

2. Bà Lê Thị Ngọc

Tiến hành Nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2020/HSST ngày 02/3/2020 đối với bị cáo Võ Ngân Hà, sinh năm 1986 tại Phù Mỹ, Bình Định.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Trong quá trình điều tra, tuy có các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập theo trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tội danh, điều luật áp dụng: Đủ căn cứ để xác định bị cáo Võ Ngân Hà phạm các tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, vấn đề dân sự trong vụ án hình sự:

4.1 Xử phạt bị cáo Võ Ngân Hà 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp hình phạt của các tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2019.

4.2 Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 579, 584 và 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Võ Ngân Hà có nghĩa vụ bồi thường, hoàn trả cho:

- Anh Hoàng Minh Hùng số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).
- Anh Trần Văn Thủ 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).
- Công ty TNHH Dịch vụ tổng hợp Tâm Như số tiền 85.000.000 đồng (*Tám mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ thi hành án không trả hoặc trả không đầy đủ thì còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Tạm giữ số tiền 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*), theo biên lai thu tiền số 01476 ngày 11/5/2020 do gia đình bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn để đảm bảo thi hành án (trong đó 2.000.0000 đồng bồi thường cho tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 2.000.0000 đồng bồi thường cho tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Bị cáo có thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt hay không: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Án phí hình sự, án phí dân sự; xử lý vật chứng; tài sản bị kê biên, tài khoản bị phong tỏa:

6.1 Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Trả lại cho:

- Anh Đinh Xuân Toàn xe mô tô hiệu Kozumi, màu bạc đen, biển số 77X9-6486, số máy: FMHKM-011821, số khung: ND71B-11821, đã qua sử dụng.

- Một sổ hộ khẩu cho bà Hồ Thị Mai (tên chủ hộ)

- Một giấy CMND mang tên Võ Ngân Hà.

* Tịch thu tiêu hủy:

- Một giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thế Phương

- Một thanh kim loại hình chữ L dài 16,5cm, hai đầu vắn hình lục giác đường kính 8mm.

- Một cờ lê 10 bằng kim loại màu trắng, dài 13cm, thân dẹp rộng 01cm.

- Một đoạn bằng kim loại dài 8cm, 01 đầu lục giác dài 5,5cm, 01 đầu dẹp mỏng dài 2,5cm.

- Một đoạn bằng kim loại dài 8cm, 01 đầu lục giác dài 3cm, 01 đầu dẹp dài 5cm.

- Một chìa khóa xe hiệu Yamaha dài 8cm.

- Một tuốc nơ vít dài 12cm, cán nhựa tròn màu đen dài 8cm, phần kim loại dài 4cm.

- Một đèn pin vỏ nhựa màu xanh trắng, dài 17cm.

- Một súng điện màu đen hiệu FBQ2002-A80kv.

- Một bình xịt hơi cay hiệu Nato dài 11,5cm, đường kính 3,4cm.

- Một dao bấm kim loại màu trắng, phần lưỡi có chữ USA, tổng chiều dài 17cm.

- Một giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Hòa.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/3/2020 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

6.2 Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Võ Ngân phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 8.550.000 đồng (*Tám triệu năm trăm năm chục ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

7. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

8) Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 10 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HĐ XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Thọ

Lê Thị Ngọc

Ngô Đình Hưng